

Bài giảng 10
TĂNG SỐ LƯỢNG QUAN SÁT



Vũ Thành Tụ Anh
Trường Chính sách công và Quản lý Fulbright
19/7/2018

Nội dung trình bày

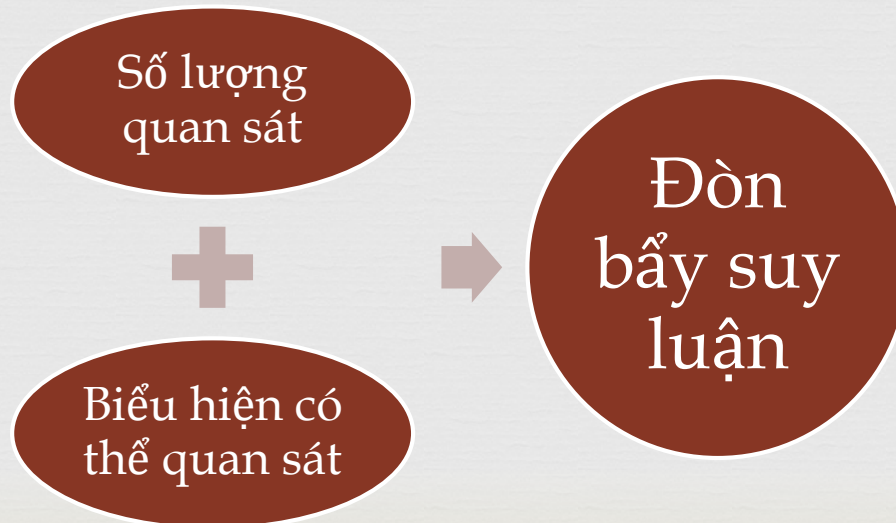


- ❧ Tối đa hóa đòn bẫy suy luận
- ❧ Vấn đề của nghiên cứu chỉ dựa vào 1 quan sát
- ❧ Bao nhiêu quan sát là đủ?
- ❧ Làm thế nào để tăng số lượng quan sát?

Tối đa hóa đòn bẩy suy luận



- ❧ Nhiệm vụ của thiết kế nghiên cứu là *tối đa hóa “đòn bẩy”* cho suy luận (mô tả và nhân quả).
- ❧ Để thực hiện mục tiêu này, biểu hiện có thể quan sát được *càng nhiều* và *càng mạnh* thì càng tốt.
- ❧ *Số lượng quan sát* càng nhiều thì khả năng tối đa hóa đòn bẩy càng cao.



Vấn đề với những nghiên cứu chỉ dựa trên 1 quan sát

- ❧ Không kiểm định được *giả thuyết thay thế*
- ❧ Rủi ro cao nếu gặp *sai số đo lường*
- ❧ *Thế giới xác suất* (ngẫu nhiên sv. tất định)

Làm thế nào để khắc phục các nhược điểm này?

- ❧ Suy luận tương tự (reasoning by analogy) đòi hỏi giả định quá mạnh – tất cả các biến số khác giữ nguyên
- ❧ Suy luận so sánh
- ❧ Tăng số quan sát và các biểu hiện có thể quan sát được

Bao nhiêu quan sát là đủ?



☞ Câu trả lời phụ thuộc vào:

☞ Nghiên cứu định tính hay định lượng

☞ Thiết kế nghiên cứu

☞ Suy luận nhân quả cần thực hiện

☞ Phạm vi và mức độ các nhân tố ngoài tầm kiểm soát

☞ Kích thước mẫu cần thiết phụ thuộc vào:

☞ Mức độ bất định của biến phụ thuộc

☞ Mức độ chắc chắn mong muốn của suy luận nhân quả

☞ Mức độ cộng tuyến giữa biến xử lý và các biến kiểm soát

☞ Mức độ biến thiên của biến xử lý

Làm thế nào để tăng số quan sát?



- ❧ Một quan sát = một đo lường của biến phụ thuộc cho một đơn vị phân tích (và của các biến giải thích tương ứng của đơn vị phân tích đó)
- ❧ Để tăng số quan sát, 2 câu hỏi đầu tiên cần trả lời là:
 - ❧ Đây là những biểu hiện có thể quan sát được của lý thuyết/giả thuyết?
 - ❧ Đây là những trường hợp trong đó ta có thể kiểm chứng được những biểu hiện có thể quan sát này?
- ❧ Cách tăng số lượng quan sát:
 - ❧ Tăng số đơn vị phân tích
 - ❧ Dùng thêm đo lường khác
 - ❧ Đơn vị phân tích mới & đo lường mới

Đo lường cũ, đơn vị phân tích mới



- ❧ Sử dụng cùng một lý thuyết (giả thuyết), sử dụng cùng một tập hợp các biến giải thích và phụ thuộc, nhưng áp dụng cho các trường hợp mới.
- ❧ Xuyên không gian: Ví dụ như
 - ❧ Các tỉnh thành của Việt Nam (sub-units)
 - ❧ Các quốc gia đang phát triển ...
- ❧ Xuyên thời gian
 - ❧ Các giai đoạn khác nhau (lưu ý tính nhất quán)
- ❧ Ví dụ: Bảo hộ khu vực DNNN khi hội nhập
 - ❧ Mức độ bảo hộ ở các ngành khác nhau
 - ❧ Mức độ bảo hộ trong các thể hệ hiệp định thương mại tự do khác nhau

Cùng đơn vị phân tích, đo lường mới



- ❧ Cách tiếp cận này tìm kiếm các tác động khác nhau của cùng một nguyên nhân.
- ❧ Tìm thêm biến phụ thuộc để kiểm định giả thuyết
- ❧ Ví dụ: Tác động của chính sách cải thiện môi trường kinh doanh đối với kết quả hoạt động kinh tế của các địa phương: Có thể đo lường kết quả bằng:
 - ❧ Tốc độ tăng trưởng GDP
 - ❧ GDP bình quân đầu người
 - ❧ Thu nhập bình quân đầu người
 - ❧ Chi tiêu bình quân đầu người
 - ❧ Tỷ lệ tăng dân số (cơ học) v.v.

Đơn vị phân tích mới, đo lường mới



- ❧ **Ví dụ 1:** Mối quan hệ giữa giá đền bù giải tỏa đất nông nghiệp và sự phản kháng của người dân ở VN
 - ❧ Đơn vị phân tích thấp hơn: tỉnh/thành phố | quận, huyện
 - ❧ Sự phản kháng có thể được đo bằng nhiều thước đo (số đơn khiếu kiện, khiếu kiện vượt cấp, biểu tình ...)
 - ❧ Sự phản kháng ngoài nguyên nhân giá đền bù thấp còn có thể do một số *nhân tố có tính địa phương*
- ❧ **Ví dụ 2:** Giải thích tình trạng bỏ học giữa các cấp của học sinh phổ thông ở Việt Nam
 - ❧ Đơn vị phân tích thấp hơn
 - ❧ Việc học sinh bỏ học có thể do *nhân tố có tính địa phương* (văn hóa, tập quán)